| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN DUYÊN HẢI**<br>**TỈNH TRÀ VINH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 27/2025/HNGĐ-ST
Ngày: 26/6/2025
*V/v Ly hôn*

**NHÂN DÔNG**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUYÊN HẢI, TỈNH TRÀ VINH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Bà Nguyễn Thị Mỹ Linh

*Các Hội thẩm nhân dân*:

Ông Trần Đạt Thông;

Ông Dương Thanh Hùng.

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Liêng Thị Kim Ngân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh.

Ngày 26 tháng 6 năm 2025, tại Phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Duyên Hải xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 234/2025/TLST-HNGĐ, ngày 24 tháng 4 năm 2025, về việc "*Ly hôn";* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 71/2025/QĐXXST-HNGĐ, ngày 30 tháng 5 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 99/2025/QĐST-HNGĐ ngày 16 tháng 6 năm 2025, giữa:

*Nguyên đơn:* Bà Hứa Thị X, sinh năm 1982; Địa chỉ: ấp S, xã N, huyện Di, tỉnh T (Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

*Bị đơn:* Ông Lâm Văn B, sinh năm 1967; Địa chỉ: ấp S, xã N, huyện Di, tỉnh T (Vắng mặt, không lý do).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo đơn khởi kiện ngày 09/4/2025, bản tự khai, trong quá trình giải quyết nguyên đơn bà Hứa Thị X trình bày:* Vào năm 2018, bà Hứa Thị X xác lập quan hệ hôn nhân với ông Lâm Văn B, có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân Ngũ Lạc, huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh. Sau khi cưới vợ chồng sinh sống ở ấp S, xã N, huyện Di, tỉnh T. Thời gian đầu vợ chồng chung sống với nhau rất hạnh phúc cho đến năm 2023 thì vợ chồng bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, bất đồng quan điểm trong cuộc sống, mâu thuẫn giữa vợ chồng ngày càng gây gắt và không giải quyết được. Vì vậy, giữa bà X và ông B đã sống ly thân từ năm 2023 đến nay không hàn gắn đoàn tụ được. Nay bà nhận thấy không còn tình cảm vợ chồng với ông B nên bà yêu cầu được ly hôn với ông Lâm Văn B.

Về con chung: Bà X trình bày không có.

Về tài sản chung: Bà X trình bày không có.

Về nợ chung: Bà X trình bày không có.

Bị đơn ông Lâm Văn B đã được Tòa án thông báo về các yêu cầu của nguyên đơn, nhưng trong quá trình giải quyết, ông B vắng mặt không lý do và cũng không gửi văn bản nào thể hiện ý kiến của ông đối với việc giải quyết vụ án nên không có lời trình bày.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả trông tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Xét thấy đơn khởi kiện của bà Hứa Thị X có nội dung yêu cầu ly hôn với ông Lâm Văn B, nơi cư trú tại ấp S, xã N, huyện Di, tỉnh T, con chung, tài sản chung, nợ chung không có nên đây là quan hệ tranh chấp về "*Ly hôn,*" theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự và vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2]. Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật. Riêng bị đơn ông Lâm Văn B chưa thực hiện quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật, cụ thể ông B vắng mặt không có lý do và cũng không gửi văn bản hay bất cứ tài liệu, chứng cứ gì liên quan đến vụ án. Do đó, Tòa án căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ do nguyên đơn cung cấp và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án do Tòa án thu thập được để giải quyết vụ án.

[3]. Về nội dung vụ án:

[3.1]. *Về quan hệ hôn nhân*: Xét yêu cầu ly hôn của bà Hứa Thị X đối với ông Lâm Văn B. Nhận thấy bà X và ông B tự nguyện tiến tới hôn nhân và có đăng ký kết hôn theo quy định tại Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 nên hôn nhân của ông, bà là hợp pháp làm phát sinh quyền, nghĩa vụ giữa vợ chồng. Tuy nhiên, trong quá trình chung sống cả hai xảy ra mâu thuẫn, không thể giải quyết và đặc biệt cả hai đã không còn chung sống với nhau từ năm 2023 cho đến nay. Trong thời gian sống ly thân, bà X và ông B không thể tự hàn gắn đoàn tụ được nên bà X yêu cầu ly hôn với ông B. Xét thấy trên thực tế ông, bà đã tự chấm dứt mối quan hệ hôn nhân, tức không còn chung sống, yêu thương, chăm sóc lẫn nhau từ năm 2023 cho đến nay. Do đó, Hội đồng xét xử nhận thấy, mối quan hệ hôn nhân của bà X và ông B không thể hàn gắn được nên chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Hứa Thị X là phù hợp với quy định Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

[3.2]. *Về con chung:* Bà Thạch Thị Xuyên trình bày không có nên không yêu cầu giải quyết.

[3.3]. *Về tài sản chung và nợ chung:* Bà Hứa Thị X trình bày không có nên không yêu cầu giải quyết.

[4] *Về án phí dân sự sơ thẩm*: Nguyên đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; Điều 35; Điều 39; Điều 147; Điều 227; Điều 228; Điều 238 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Khoản 1 Điều 9; Điều 51; Điều 53; Điều 56; Điều 57 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Hứa Thị X.

1. Về hôn nhân: Cho bà Hứa Thị X được ly hôn với ông Lâm Văn B.

2. Về con chung: Bà Hứa Thị X trình bày không có nên không xem xét, giải quyết.

3. Về tài sản chung: Bà Hứa Thị X trình bày không có nên không xem xét, giải quyết.

4. Về nợ chung: Bà Hứa Thị X trình bày không có nên không xem xét, giải quyết.

5. Về án phí dân sự sơ thẩm: Buộc bà Hứa Thị X phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0014668, ngày 09 tháng 4 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh. Bà Hứa Thị X đã nộp đủ án phí. Ông Lâm Văn B không phải chịu án phí.

6. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ./.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Duyên Hải;
- CCTHADS huyện Duyên Hải;
- UBND xã Đôn Xuân;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Mỹ Linh**